

Quyết định số: 02/2022/DS –ST
Ngày: 17/11/2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Thúy;

Ông Trần Khánh Uân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Ngô Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235, Điều 246 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 74/2022/TLST-DS ngày 27/4/2022 về việc:

“*Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Vũ Văn Q, sinh năm 1955;

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1956;

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh Vũ Văn Q1, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: Khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Anh Dương Văn L, sinh năm 1979;

Chị Lê Thị T, sinh năm 1981;

(Chị T uỷ quyền cho anh L)

Cùng địa chỉ: số 67, dãy C, A, phường T, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh;

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Hà: Luật sư: Nguyễn Tiến T;

Công ty Luật TNHH S- Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội;

Địa chỉ:

2. Anh Nguyễn Khánh S, sinh năm 2003;

3. Chị Nguyễn Ánh Đ, sinh năm 2004;

(Anh S, chị Đ là con của chị H, cùng uỷ quyền cho chị H)

Cùng địa chỉ: Khu phố T, phường Đ, thành phố T, Bắc Ninh;

4. Văn phòng Công chứng C;

Địa chỉ: Đường L, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh;
Người đại diện theo pháp luật: Ông Chu Văn T – Trưởng văn phòng

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Vũ Văn Q, sinh năm 1955;

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1956;

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Q, bà C:

Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: Khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Anh Dương Văn L, sinh năm 1979;

Chị Lê Thị T, sinh năm 1981;

(Chị T ủy quyền cho anh Lg)

Cùng địa chỉ: số 67, dãy C, A, phường T, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh;

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chị H:

Luật sư: Nguyễn Tiến Tạo;

Công ty Luật TNHH S- Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội;

- Anh Nguyễn Khánh S, sinh năm 2003;

- Chị Nguyễn Ánh Đ, sinh năm 2004;

(Anh S, chị Đ là con của chị H, cùng ủy quyền cho chị H)

Cùng địa chỉ: Khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh;

- Văn phòng Công chứng C;

Địa chỉ: Đường Lê Quang Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Chu Văn T – Trưởng văn phòng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất công chứng số 2132, quyền số 01.TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng C) công chứng ngày 14/10/2019; Giữa bên chuyển nhượng là anh Dương Văn L, chị Lê Thị T; Bên nhận chuyển nhượng là chị Đỗ Thị H; Đối tượng chuyển nhượng là quyền sử dụng thửa đất số 139, tờ bản đồ số 22, diện tích 62m² tại khu phố T, phường

Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh; Thửa đất được được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 847012, sổ vào sổ cấp GCN: CS 01360; cho chủ sử dụng là anh Dương Văn L và chị Lê Thị T; Tiếp tục được thực hiện theo thỏa thuận mà anh L, chị T và chị H đã ký kết tại Văn phòng công chứng C.

2.2 Chị Đỗ Thị H là chủ sử dụng thửa đất số 139, tờ bản đồ số 22, diện tích 62m² tại khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Chị Đỗ Thị H có quyền yêu cầu và Cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào Quyết định công nhận sự thỏa thuận này để điều chỉnh hoặc cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chủ sử dụng đất là chị Đỗ Thị H.

2.3 Chị Đỗ Thị H thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho anh Dương Văn L và chị Lê Thị T theo Bản án số 09/2019/DSST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh. Cụ thể chị H đã trả cho ông Quý và bà C (do anh Vũ Văn Q là người đại diện theo ủy quyền) số tiền là: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

2.4 Án phí và chi phí tố tụng: Ông Vũ Văn Q, bà Nguyễn Thị C tự nguyện chịu án phí Dân sự sơ thẩm không giá ngạch với số tiền 300.000 đồng; Xác nhận ông Q, bà C đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai tạm ứng án phí: AA/2021/03531 Ngày 22/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản hết số tiền 10.000.000 đồng. Ông Q, bà C (do anh Q đại diện) đã nộp đủ số tiền tạm ứng chi phí tố tụng. Chị Hà đã hoàn trả đủ số tiền 10.000.000 đồng cho anh Vũ Văn Q.

*Anh Vũ Văn Q xác nhận đã nhận đủ số tiền 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng) do chị Đỗ Thị H giao tại phiên tòa ngày 17/11/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP, tỉnh;
- Chi cục THA TPTS
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phong

